



SUTTANTAPIṬAKE KHUDDAKANIKĀYE

PETAVATTHUPĀḶI

&

CHUYỆN NGẠ QUỶ

1. 10.

58. Kā nu antovimānasmiṃ tiṭṭhantī nūpanikkhami,¹
upanikkhamassu bhadde tvam² passāma³ taṃ mahiddhikan 'ti.⁴
59. Aṭṭiyāmi harāyāmi naggā nikkhamituṃ bahi,
kesehamhi paṭicchannā puññaṃ me appakaṃ katan 'ti.
60. Handuttariyaṃ dadāmi⁵ te imaṃ dussaṃ nivāsaya,
imaṃ dussaṃ nivāsetvā bahi⁶ nikkhama sobhane,
upanikkhamassu bhadde tvam² passāma³ taṃ bahiṭṭhitan 'ti.⁷
61. Hatthena hatthe te dinnaṃ na mayhaṃ upakappati,
esetthupāsako saddho sammāsambuddhasāvako.
62. Etaṃ acchādayitvāna mama dakkhiṇamādisa,
athāhaṃ⁸ sukhitā hessaṃ sabbakāmasamiddhinī 'ti.
63. Taṃ ca te nahāpayitvāna vilimpitvāna⁹ vāñijā,
vattheh' acchādayitvāna tassā dakkhiṇamādisuṃ.
64. Samanantarānuddiṭṭhe vipāko udapajjatha,¹⁰
bhojanacchādanapānīyaṃ dakkhiṇāya idaṃ phalaṃ.
65. Tato suddhā sucivasanā kāsikuttamadhāriṇī,
hasantī vimānā nikkhami dakkhiṇāya idaṃ phalan 'ti.
66. Sucittarūpaṃ ruciraṃ vimānaṃ te pabhāsati,¹¹
devate pucchitācikkha kissa kammaṣṣidaṃ phalan 'ti.
67. Bhikkhuno caramānassa doṇinimajjanaṃ¹² ahaṃ,
adāsiṃ ujubhūtaṃ vippasantaṃ cetasā.
68. Tassa kammaṣṣa kusalassa vipākaṃ dīghamantaraṃ,
anubhomī vimānasmiṃ tañcedāni¹³ parittakaṃ.
69. Uddhaṃ catūhi māsehi kālakiriyā¹⁴ bhavissati,
ekantaṃ kaṭukaṃ¹⁵ ghoraṃ nirayaṃ papatissahaṃ.¹⁶

¹ nupanikkhami - PTS.

² tvam - iti saddo Ma, Syā natthi.

³ passāmi - Syā.

⁴ bahiṭṭhitan ti - Ma.

⁵ dāmi - Syā.

⁶ ehi - Ma.

⁷ mahiddhikan ti - Syā.

⁸ tathāhaṃ - Ma, Syā, PTS.

⁹ vilimpitvāna - Ma, PTS.

¹⁰ upapajjatha - Syā.

¹¹ te ca bhāsati - Syā.

¹² doṇinimajjanaṃ - Ma; doṇinimujjanī - Syā.

¹³ tañ ca dāni - Ma, Syā, PTS.

¹⁴ kālakiriyā - Ma.

¹⁵ ekantakaṭukaṃ - Ma.

¹⁶ nirayūpapatissahaṃ - Syā.

1. 10.

58. “Cô nàng nào đang đứng ở bên trong tòa lâu đài mà lại không chịu bước ra? Nàng người con gái ngoan, xin nàng hãy bước ra, hãy cho chúng tôi nhìn nàng, con người có đại thần lực ấy.”

59. “Bị trần truồng, tôi khổ sở và xấu hổ để bước ra bên ngoài. Tôi được che đậy bằng những sợi tóc, phước báu của tôi đã làm là ít ỏi.”

60. “Này, tôi tặng nàng tấm choàng. Nàng hãy quấn vào tấm vải này. Nàng người đẹp, sau khi mặc vào tấm vải này, nàng hãy bước ra bên ngoài. Nàng người con gái ngoan, xin nàng hãy bước ra, hãy cho chúng tôi nhìn nàng, khi nàng đứng ở bên ngoài.”

61. “Vật thí của ông dầu tay trao tay vẫn không lợi ích cho tôi. Ở đây, người cư sĩ kia, có niềm tin, là đệ tử của đấng Chánh Đẳng Giác.

62. Sau khi choàng lên người ấy và xác định sự cúng dường là dành cho tôi. Khi ấy, tôi sẽ được hạnh phúc, có sự thành tựu tất cả các dục lạc.”

63. Và sau khi tắm, sau khi thoa dầu cho người ấy, những người thương buôn ấy đã choàng lên bằng các tấm vải rồi đã xác định sự cúng dường là dành cho nàng ấy.

64. Khi đã được chỉ định thì quả thành tựu đã sanh lên không có sự gián đoạn: vật thực, y phục, nước uống; quả báu này là do sự cúng dường.

65. Do đó, được sạch sẽ, có y phục tinh khiết, có sự trang phục bằng vải của xứ Kāsī hạng nhất, nàng vừa cười vừa bước ra khỏi tòa lâu đài; quả báu này là do sự cúng dường.

66. “Cung điện có dáng vóc được tô điểm khéo léo đáng yêu của nàng chiếu sáng. Thưa tiên nữ, đã được hỏi, xin nàng hãy thuật lại quả báu này là của nghiệp gì?”

67. “Với tâm ý tịnh tín, tôi đã dâng cái bánh mè đến vị tỳ khưu chính trực đang đi du hành.

68. Tôi thọ hưởng quả thành tựu của nghiệp ấy ở tại cung điện trong thời gian dài, nhưng việc ấy giờ đây chỉ còn chút ít.

69. Bốn tháng nữa, tôi sẽ chết. Tôi sẽ rơi vào địa ngục vô cùng khổ sở, ghê rợn.

70. Catukkaṇṇaṃ catudvāraṃ vibhattaṃ bhāgasō mitaṃ,
ayopākārapariyaṇṭhaṃ ayasā paṭikujjitaṃ.

71. Tassa ayomayā bhūmi jalitā tejasā yutā,¹
samantā yojanasataṃ pharivā tiṭṭhati sabbadā.

72. Tatthāhaṃ dīghamaddhānaṃ dukkhaṃ vedissaṃ² vedanaṃ,
phalañca pāpakammaṃ tasmā socāmaṃ³ bhusaṇaṃ⁴ ti.

Khallāṭiyapetavatthu⁵ dasamaṃ.

¹ yuttā - Syā.

² vedissa - Ma, PTS.

³ socāmidāṇaṃ - Syā.

⁴ bhūsaṇaṇaṃ - Syā.

⁵ khalāṭiyapetavatthu - Syā.

70. Địa ngục có bốn góc, có bốn cửa, được phân chia thành các phần cân đối, được bao quanh bằng tường sắt, được đậy lại bằng tấm sắt.

71. Mặt nền của nó làm bằng sắt, cháy rực, có sức nóng, tỏa rộng ra xung quanh một trăm do-tuần, và luôn luôn tồn tại.

72. Tại nơi ấy, trong thời gian dài tôi sẽ cảm thọ khổ và quả của ác nghiệp; vì thế tôi vô cùng sầu muộn.”

Chuyện Ngạ Quỷ Sói Đầu là thứ mười.